

Số: 165/TB-TGPL

Điện Biên, ngày 05 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn luật sư

Trên cơ sở đánh giá nhu cầu và năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý (TGPL) trên địa bàn tỉnh. Căn cứ Thông tư 08/2017/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý (sau đây gọi là Thông tư số 08/2017/TT-BTP); Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý (sau đây viết tắt là Thông tư 03/2021/TT-BTP). Nhằm đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý tại địa phương, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Trung tâm) thông báo lựa chọn luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý (TGPL), cụ thể như sau:

1. Số lượng luật sư dự kiến lựa chọn: 07 Luật sư. Thực hiện ký hợp đồng trên cơ sở số lượng hồ sơ nộp về Trung tâm và kết quả đánh giá của Tổ đánh giá lựa chọn luật sư.

2. Điều kiện của luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý (Có thang, bảng điểm kèm theo)

2.1. Điều kiện chung

Luật sư trong và ngoài tỉnh đáp ứng các điều kiện sau đây, có nguyện vọng tham gia thực hiện TGPL sẽ được Trung tâm lựa chọn, ký kết hợp đồng thực hiện TGPL:

- Luật sư có đủ điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 14 Luật Trợ giúp pháp lý. Cụ thể:

+ Không đang trong thời gian thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động hành nghề luật sư;

+ Không bị cấm hành nghề hoặc bị hạn chế hoạt động nghề nghiệp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

+ Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

+ Được sự đồng ý bằng văn bản của tổ chức hành nghề luật sư nơi luật sư đang làm việc hoặc cơ quan, tổ chức mà luật sư ký kết hợp đồng lao động.

- Luật sư đã thực hiện hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 1 Điều 6 của Luật Trợ giúp pháp lý thì không được lựa chọn, ký kết hợp đồng thực hiện

trợ giúp pháp lý trong thời gian ít nhất là 02 năm kể từ ngày có kết luận vi phạm.
Cụ thể:

- + Xâm phạm danh dự, nhân phẩm, quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý; phân biệt đối xử người được trợ giúp pháp lý;
- + Nhận, đòi hỏi bất kỳ một khoản tiền, lợi ích vật chất hoặc lợi ích khác từ người được trợ giúp pháp lý; sách nhiễu người được trợ giúp pháp lý;
- + Tiết lộ thông tin về vụ việc trợ giúp pháp lý, về người được trợ giúp pháp lý, trừ trường hợp người được trợ giúp pháp lý đồng ý bằng văn bản hoặc luật có quy định khác;
- + Từ chối hoặc không tiếp tục thực hiện trợ giúp pháp lý, trừ trường hợp quy định tại Luật này và quy định của pháp luật về tố tụng;
- + Lợi dụng hoạt động trợ giúp pháp lý để trục lợi, xâm phạm quốc phòng, an ninh quốc gia, gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã hội;
- + Xúi giục, kích động người được trợ giúp pháp lý cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật, khiêu nạt, tố cáo, khởi kiện trái pháp luật.

2.2. Điều kiện đối với luật sư đã từng ký hợp đồng thực hiện TGPL

- Đảm bảo các điều kiện chung quy định tại mục 2.1.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng không vi phạm các nội dung hợp đồng thực hiện TGPL đã ký với Trung tâm.
- Quá trình thực hiện TGPL theo quyết định phân công của Trung tâm không có khiêu nạt hoặc phản ánh liên quan đến đạo đức nghề nghiệp; chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL của người được TGPL và các cá nhân, cơ quan có liên quan.
- Không có vụ việc không đạt chất lượng khi thẩm định, đánh giá chất lượng vụ việc TGPL.
- Luật sư không từ chối thực hiện TGPL khi Trung tâm phân công vì lý do địa bàn xa, đi lại khó khăn.
- Luật sư không phát sinh tiếp nhận vụ việc TGPL trong khoảng thời gian ít nhất 06 tháng tính đến thời điểm có Thông báo này mà không có ý kiến phản hồi đến Trung tâm hoặc không phối hợp để tiếp nhận yêu cầu TGPL chuyển Trung tâm thụ lý.

3. Yêu cầu về hồ sơ

- Giấy đề nghị tham gia lựa chọn ký hợp đồng thực hiện TGPL, trong đó có nêu rõ việc đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3, khoản 5 Điều 14 Luật Trợ giúp pháp lý và giới thiệu về quá trình hành nghề của luật sư, vụ việc tham gia tố tụng; kinh nghiệm tham gia TGPL.
- Bản sao có chứng thực Thẻ luật sư;
- Bản cam kết thực hiện đúng quy định pháp luật về TGPL; thực hiện theo sự phân công vụ việc và đảm bảo các thủ tục hành chính đối với vụ việc TGPL do Trung

tâm thông báo; bảo đảm điều kiện về phương tiện đi lại thực hiện TGPL; điều kiện về đáp ứng phối hợp thực hiện yêu cầu TGPL của cơ quan, người tiến hành tố tụng, phối hợp thực hiện các thủ tục và nghĩa vụ liên quan đến thuế TNCN ...

Luật sư nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính, thư điện tử 01 bộ hồ sơ về Trung tâm. Trường hợp hồ sơ được nộp trực tiếp thì ngày nộp là ngày ghi trên giấy biên nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ được gửi qua dịch vụ bưu chính thì ngày nộp được căn cứ theo ngày đến trên dấu của dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ được gửi qua thư điện tử thì thời điểm nộp hồ sơ là thời điểm hồ sơ đã gửi đến thư điện tử của Trung tâm. Nếu thời điểm hồ sơ gửi đến thư điện tử của Trung tâm ngoài giờ hành chính thì thời điểm nộp được tính là thời điểm bắt đầu từ ngày, giờ hành chính kế tiếp.

4. Địa điểm, thời hạn, hình thức nộp hồ sơ:

- Địa điểm nộp hồ sơ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, Địa chỉ: Tổ 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên.

ĐT liên hệ: 0215. 3827.080

Email: trogiupphaply.dienbien@gmail.com

- Thời hạn nộp hồ sơ: Trong thời hạn 25 ngày, kể từ ngày thông báo được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

- Hình thức nộp: Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính, thư điện tử.

5. Dự thảo hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý

Bên A: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ: Tổ 12, P.Mường Thanh, TP.Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên.

Đại diện là Ông(bà):

Chức vụ:.....

Bên B:

Ông (bà):.....

Nơi công tác hoặc địa chỉ nơi thường trú:.....

Điện thoại:..... Email:.....

CMTND số:.....Cấp ngày:.....Tại:.....

Nội dung hợp đồng:

- a. Đối tượng, phạm vi, hình thức, lĩnh vực trợ giúp pháp lý.
- b. Quyền, nghĩa vụ của các bên trong thực hiện hợp đồng.
- c. Thời hạn của hợp đồng.
- d. Thù lao, chi phí thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý.
- đ. Sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng.
- e. Cơ chế giải quyết tranh chấp và trách nhiệm vi phạm hợp đồng.

f. Các thỏa thuận khác (nếu có).

Mọi vướng mắc, đề nghị liên hệ về Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Liên hệ trực tiếp đồng chí Mai Thị Thanh Liêm, số điện thoại: 0356.097.481 để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Cục TGPL (đề b/c);
- Sở Tư pháp (báo cáo; đăng tải);
- Lưu: VT.



THANG, BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ LỰA CHỌN LUẬT SƯ

1. Cách thức đánh giá hồ sơ:

Trực tiếp kiểm tra, đánh giá hồ sơ lựa chọn luật sư.

2. Tiêu chí, thang bảng điểm đánh giá luật sư:

Bước 1:

Tính hợp lệ của hồ sơ: Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ đáp ứng đúng yêu cầu tại mục 3 Thông báo này và đúng hạn (25 ngày, kể từ ngày Thông báo này được đăng tải).

Bước 2: Tiêu chí đánh giá:

Thang điểm là 100 điểm

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa
I,	Tiêu chí chung	30
1	Thời gian hành nghề luật sư	15
	- Dưới 01 năm	5
	- Từ 01 năm đến 03 năm	10
	- Trên 03 năm	15
2	Số lượng vụ việc tham gia tố tụng của luật sư	15
	- Dưới 20 vụ	5
	- Từ 20 vụ đến 50 vụ	10
	- Từ trên 50 vụ	15
II	Tiêu chí liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý (Phương pháp cộng dồn điểm của các tiêu chí)	70
1	Thời gian tham gia trợ giúp pháp lý	20
	- Dưới 01 năm	10
	- Từ 01 năm đến 03 năm	15
	- Trên 03 năm	20

2	Đáp ứng yêu cầu của hoạt động TGPL	20
	- Cam kết thực hiện vụ việc TGPL theo phân công của Trung tâm TGPL; không từ chối thực hiện vì lý do vụ việc tại địa bàn xa, đi lại khó khăn	5
	- Cam kết thực hiện đúng đạo đức nghề nghiệp TGPL, quyền, nghĩa vụ của người thực hiện TGPL theo quy định của pháp luật về TGPL và các hoạt động quản lý, nghiệp vụ về TGPL của Trung tâm TGPL	5
	- Cam kết phối hợp cùng Trung tâm TGPL để cùng giải quyết những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác TGPL trên địa bàn tỉnh	10
3	Đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của người được TGPL	30
	Cam kết quá trình thực hiện TGPL vì quyền lợi của người được TGPL	10
	Cam kết hoặc quá trình thực hiện vụ việc TGPL không có khiếu nại về việc thực hiện chức trách của người thực hiện TGPL	10
	Cam kết thực hiện vụ việc TGPL đạt từ đạt chất lượng trở lên hoặc quá trình thực hiện vụ việc TGPL không có vụ việc không đạt chất lượng	10

*Luật sư phải có số điểm đánh giá từ 50 điểm trở lên và được lựa chọn theo thứ tự từ cao xuống thấp đến đủ số lượng dự kiến lựa chọn. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo, luật sư được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Trung tâm, trừ trường hợp có lý do chính đáng thì có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Quá thời hạn trên mà luật sư được lựa chọn không ký hợp đồng thì Trung tâm thông báo để ký hợp đồng với luật sư có số điểm cao kế tiếp sau (nếu còn).

*) Đối với tiêu chí tại mục II: Xác định số điểm theo phương pháp cộng dồn điểm